

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ



**KẾ HOẠCH
TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON,
LỚP 1, LỚP 6 NĂM HỌC 2020-2021
HUYỆN THANH TRÌ**

THANH TRÌ, THÁNG 6 NĂM 2020

Số: **162**/KH-UBND

Thanh Trì, ngày **10** tháng **6** năm **2020**

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2020-2021 trên địa bàn huyện Thanh Trì

Căn cứ Điều lệ trường học: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 14/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ GDĐT; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các văn bản hợp nhất của Bộ GDĐT: Số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường THPT chuyên; số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại các văn bản: Công văn số 531/UBND-KGVX ngày 18/02/2020 về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2020-2021; Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 7 Điều 1 Quyết định số 3951/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2019-2020 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 1363/SGDĐT-QLT ngày 06/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020 – 2021;

Căn cứ Thông báo số 1027-TB/HU ngày 10/6/2020 của huyện ủy Thanh Trì về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021;

Căn cứ tình hình thực tế của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện Thanh Trì.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2020-2021 trên địa bàn huyện Thanh Trì, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng,

khách quan, thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: Tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp. Tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày.

II. Yêu cầu

1. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở các trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: Tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

2. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

3. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm toàn diện về công tác tuyển sinh.

B. NỘI DUNG

I. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1. Phương thức và đối tượng

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

- Đối tượng tuyển sinh: Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều lệ trường mầm non. Trường hợp do số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em: Đảm bảo ít nhất 1,5 m² cho một trẻ.

2. Độ tuổi dự tuyển

Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định tại Điều 13, Điều lệ trường mầm non.

Các trường phối hợp với UBND xã, thị trấn về công tác tuyển sinh; phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyến tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyến tuyển sinh quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*theo Luật cư trú hiện hành*).

4. Thời gian tuyển sinh

4.1. Cấp mã số học sinh: Các trường mầm non phải hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 01/7/2020.

4.2. Thời gian tuyển sinh:

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:** Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non từ ngày 04/8/2020 đến hết ngày 06/8/2020.

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 13/8/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

***Lưu ý:**

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến hết ngày 15/8/2020.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 17/7/2020 đến ngày 15/8/2020; cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển chậm nhất ngày 15/8/2020.

- Tuyển sinh bổ sung: Sau ngày **15/8/2020**, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, địa phương, Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện phê duyệt cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ **ngày 18/8/2020 đến ngày 20/8/2020**.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

Thực hiện theo chỉ tiêu và tuyển tuyển sinh do UBND huyện phê duyệt cho các trường (*đính kèm phụ lục PL1a*).

6. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

II. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

1. Phương thức và đối tượng

- **Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển tuyển sinh do UBND huyện phê duyệt; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

- **Đối tượng dự tuyển vào lớp 6:** Những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

- **Đối với học sinh dự tuyển vào lớp 6 vào trường THCS Chu Văn An**

+ Học sinh có hộ khẩu trên địa bàn huyện Thanh Trì; đã hoàn thành

chương trình Tiểu học.

+ Thực hiện phương thức xét tuyển; hồ sơ căn cứ thành tích, khả năng học tập của học sinh lấy từ cao xuống đến đủ chỉ tiêu.

(Có phụ lục đính kèm)

2. Độ tuổi dự tuyển

a) Lớp 1:

Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2014). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

b) Lớp 6:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2009);

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

3. Hồ sơ dự tuyển

a) Lớp 1:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản phô tô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*theo Luật cư trú hiện hành*).

b) Lớp 6:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản phô tô sổ hộ khẩu (không cần công chứng) và kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*theo Luật cư trú hiện hành*);

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

4. Thời gian tuyển sinh

4.1. Cấp mã số học sinh: Các trường tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 01/7/2020.

4.2. Thời gian tuyển sinh:

a) Trường THCS Chu Văn An: Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp bắt

đầu từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 10/8/2020.

b) Đối với các trường tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyển:

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:**

+ Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 03/8/2020;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/8/2020 đến hết ngày 09/8/2020;

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 13/8/2020 đến hết ngày 15/8/2020.

c) Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến hết ngày 15/8/2020.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 17/7/2020 đến ngày 15/8/2020; cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 15/8/2020.

- Tuyển sinh bổ sung: Sau ngày **15/8/2020**, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, địa phương, Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện phê duyệt cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ **ngày 18/8/2020 đến ngày 20/8/2020**.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

Thực hiện theo chỉ tiêu và tuyển tuyển sinh do UBND huyện phê duyệt cho các trường (*đính kèm phụ lục PL1b, PL1c*).

6. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập

- Không phân tuyển tuyển sinh. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo phòng GDĐT;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, phòng GDĐT giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Rà soát danh sách xã, thị trấn, tổ thôn, các khu dân cư, khu đô thị mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyển tuyển sinh trên hệ thống phần mềm eSAMS; chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường

mầm non, lớp 1, lớp 6; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là một cơ sở để phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

- Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, tham mưu UBND huyện kế hoạch tuyển sinh; tổng hợp, trình Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện phê duyệt cho phép các trường tuyển sinh bổ sung khi chưa đủ chỉ tiêu; báo cáo Sở GDĐT.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

- Trưởng phòng GDĐT ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn phụ trách.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1. Kiểm soát chặt chẽ, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định.

- Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện và tham mưu với UBND huyện về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những trường chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường. Phòng GDĐT phải có biện pháp kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội).

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

- Tham mưu với UBND huyện chỉ đạo Công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; có phương án quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hợp lý, thống nhất, tạo điều kiện giúp cho công tác tuyển sinh của các trường được chính xác và khoa học.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2020-2021 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

- Công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường, đặc biệt đưa tiêu chí đạt tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến vào tiêu chí đánh giá thi đua của trường.

2. Các trường mầm non, tiểu học và THCS

- Chủ động phối hợp với Công an các xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công báo cáo kết quả điều tra về UBND các xã, thị trấn; chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2020-2021 của trường, báo cáo phòng GDĐT. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GDĐT, phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn.

- Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND huyện quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính).

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

- Mỗi trường thành lập một Hội đồng tuyển sinh trình Trưởng phòng GDĐT huyện ra Quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu

được giao.

- Tổ chức cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang sổ liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu; chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh về mã học sinh, sổ liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ (đối với lớp 6), dữ liệu tuyển sinh trực tuyến (nếu có), nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

+ Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường;

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trong đó lưu ý, sau ngày 15/8/2020, trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để xin ý kiến chỉ đạo, phê duyệt cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu.

+ Chủ động phối hợp với cơ quan Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2020-2021 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19)

- Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, gửi kết quả tuyển sinh cho UBND xã,

thị trấn và báo cáo với Phòng GDĐT.

3. Công an huyện

Chủ động phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác tuyển sinh; chỉ đạo công an xã phối hợp với các nhà trường có phương án quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hợp lý, thống nhất, tạo điều kiện giúp cho công tác tuyển sinh của các trường được chính xác và khoa học.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

Tăng cường tuyên truyền công khai Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non lớp 1, lớp 6 năm học 2020-2021 trên hệ thống đài phát thanh từ huyện, xã, thị trấn.

5. Trung tâm Y tế, Phòng Y tế

Chủ động, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2020-2021 vẫn còn ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

6. UBND xã, thị trấn

- Chỉ đạo Ban giám hiệu các nhà trường, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phối hợp điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đúng tiến độ, chính xác. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về số liệu điều tra của đơn vị.

- Phối hợp với Phòng GDĐT huyện: Cung cấp thông tin về việc điều chỉnh địa giới hành chính, tổ dân phố, thôn làng để cập nhật kịp thời, chính xác trên hệ thống phần mềm eSAMS; chỉ đạo Ban giám hiệu các trường tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đã được UBND huyện phê duyệt đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, tuyển đúng chỉ tiêu được giao.

- Thông tin truyền thông việc điều chỉnh địa giới hành chính, tổ dân phố, thôn làng ở địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho cha mẹ học sinh thực hiện đăng ký tuyển sinh cho học sinh; công bố công khai Kế hoạch tuyển sinh của huyện, nêu rõ việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường.

II. Chế độ báo cáo

Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS báo cáo UBND huyện, Ban Chỉ đạo tuyển sinh huyện (qua Phòng GDĐT) về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Ngày **29/5/2020**: Nộp thống kê số liệu trẻ trong độ tuổi tuyển sinh có

xác nhận của UBND và Công an các xã, thị trấn.

- Ngày **12/6/2020**: Nộp kế hoạch tuyển sinh của các trường.

- Ngày **17/8/2020**: Báo cáo kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.

- Ngày **21/8/2020**: Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là Kế hoạch công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2020-2021 trên địa bàn huyện Thanh Trì, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các trường mầm non, tiểu học, THCS và các phòng, ban, đơn vị liên quan nghiên cứu kỹ văn bản, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần báo cáo ngay UBND huyện (qua Phòng GDĐT) để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Huyện ủy, HĐND, UBND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thu Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ



**QUY TRÌNH CÔNG TÁC TUYỂN SINH
VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1 VÀ LỚP 6
NĂM HỌC 2020-2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 462/KH-UBND ngày 10/6/2020
của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước ngày 20/02/2020	Trường	Điều tra số liệu học sinh trong độ tuổi tuyển sinh gửi về phòng để tổng hợp (lần 1)
Trước 10/5	Trường	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên sổ điểm điện tử eSAMS (mã học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, hộ khẩu thường trú, nơi cư trú thực tiễn, ...)
Chậm nhất 29/5	Trường	Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh báo cáo UBND xã, thị trấn để báo cáo UBND huyện qua Phòng GD&ĐT (lần 2)
Ngày 27/5	Phòng GD&ĐT	Hội nghị Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6
Trước 30/5	Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT	- Sở GD&ĐT gửi về phòng GD&ĐT: Mẫu đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng (gọi tắt là lớp 6SB), mẫu danh sách đăng ký dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng; - Phòng GD&ĐT gửi hướng dẫn, mẫu đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng,... về các trường tiểu học, THCS
12/6	Trường	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2020-2021; Tờ trình Hội đồng tuyển sinh cho phòng GD&ĐT
18/6	Phòng GD&ĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh của huyện về Sở GD&ĐT
Chậm nhất 24/6	Trường tiểu học	Thu đơn đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng (nếu có)
Chậm nhất ngày 25/6	Phòng GD&ĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào phần mềm eSAMS; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GD&ĐT
Chậm nhất ngày 27/6	Trường tiểu học	Nộp phiếu đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 SB (Nếu có cho phòng GD&ĐT (trường photo 01 bản để lưu)
30/6	Phòng GD&ĐT	Nộp phiếu và danh sách đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào lớp 6 SBB (nếu có) cho Sở GD&ĐT
	Sở GD&ĐT	Công bố kế hoạch tuyển sinh của các quận, huyện, thị xã trên cổng thông tin điện tử hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến
Trước 01/7	Trường	Hoàn thành cấp mã số học sinh cho cha mẹ học sinh
Từ 17/7 đến 15/8	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh và hoàn thành cập nhật hồ sơ học sinh lên hệ thống
16/7	Trường THCS có tuyển lớp 6 song bằng	- Công bố danh sách đăng ký dự tuyển vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng. - Trả học sinh Phiếu báo dự kiểm tra, đánh giá năng lực vào lớp 6 chương trình thí điểm song bằng

Từ 19/7-21/7	Sở GDĐT, phòng GDĐT, các trường, CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố
Trước 25/7	Phòng GDĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong phần mềm tuyển sinh trực tuyến; Sở GDĐT đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 26/7 đến 31/7 để chuẩn bị vận hành chính thức
Chậm nhất 31/7	Trường THCS	Công bố điểm xét tuyển vào lớp 6 SB tại trường THCS nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 1
Từ ngày 01/8 - 10/8	Trường THCS Chu Văn An	Tổ chức tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; Công khai danh sách học sinh trúng tuyển và trả hồ sơ cho những học sinh không đủ điều kiện trúng tuyển
Từ 01/8-09/8	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 03/8/2020; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/8/2020 đến hết ngày 06/8/2020; - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/8/2020 đến hết ngày 09/8/2020
Từ 13/8-15/8	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến
17/8	Trường MN, TH, THCS	Báo cáo Ban Chỉ đạo tuyển sinh của huyện (qua phòng GDĐT) kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu
Từ 18/8-20/8	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến (đợt bổ sung - nếu có)
25/8	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử
26/8	Trường MN, TH, THCS	Nộp Phòng GD&ĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh
30/8	Phòng GDĐT	Nộp Sở GDĐT Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh



TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN NĂM HỌC 2020 - 2021

theo Kế hoạch số 162 /KH-UBND ngày 10/6/2020)

1. **Chỉ tiêu tuyển sinh:** Khối 6: 280 học sinh, 8 lớp (35HS/lớp)

2. **Thời gian tuyển sinh:** Bắt đầu từ ngày 01/8/2020 đến ngày 10/8/2020.

3. **Đối tượng và tiêu chuẩn tuyển sinh:**

Xét tuyển học sinh trên địa bàn huyện Thanh Trì hoàn thành chương trình Tiểu học, đúng độ tuổi theo quy định với các tiêu chuẩn sau:

Tiêu chuẩn 1: Xét năng lực học tập của học sinh theo học bạ.

Tiêu chuẩn 2: Kết quả của các cuộc thi văn hóa, thể dục thể thao và các cuộc thi khác do Bộ GD&ĐT; Sở GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức, cụ thể:

- Các cuộc thi Quốc tế, khu vực, Quốc gia về các lĩnh vực Toán học, tiếng Anh, Khoa học...

- Viết thư quốc tế UPU...

- Hội khỏe phù đồng cấp Thành phố, Toàn quốc.

- Cuộc thi “Giao thông học đường”; “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”

4. **Phương thức xét tuyển**

- **Tuyển thẳng:** Học sinh đạt giải Quốc tế, khu vực, Quốc gia về các lĩnh vực Toán học, tiếng Anh, Khoa học; giải Toán bằng Tiếng Việt, Tiếng Anh trên Internet...

- **Xét tuyển:** Học sinh Tiểu học **hoàn thành Tốt 3** mặt giáo dục (*học tập, năng lực, phẩm chất*) từ lớp 1 đến lớp 5 (5 năm liên tục): Điểm xét tuyển vào trường bằng tổng các điểm: bài kiểm tra cuối năm của 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh; tất các giải về văn hoá ở cấp tiểu học; Chứng chỉ Tiếng Anh. Điểm xét tuyển được tính từ cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu, cụ thể:

+ Cộng điểm cụ thể các bài kiểm tra định kỳ cuối năm của 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Cộng 20 điểm cho những học sinh có chứng chỉ Tiếng Anh: **Toefl IBT 450; Ielts 5.0** do những đơn vị khảo thí Tiếng Anh được Bộ GD&ĐT hoặc Sở GD&ĐT cấp phép (*chỉ cộng 1 lần cho chứng chỉ cao nhất*).

+ Cộng điểm cho những học sinh ở cấp tiểu học đạt giải trong các kỳ thi cấp Thành phố, cấp Huyện các môn văn hóa, thể dục thể thao, văn nghệ, mỹ thuật. Trong đó: *Các giải trong Hội khỏe phù đồng cấp Thành phố, toàn quốc (gồm các môn thể thao được dạy trong trường học, được tổ chức 4 năm/lần); Các giải thi trên Internet (Toán, Tiếng Anh) của các năm học trước được bảo lưu và tính điểm (theo bảng tính dưới).*

Bảng tính điểm cộng xét tuyển

TT	Nội dung	Giải cấp thành phố		Giải cấp huyện
		Thi trên Internet (Toán, Tiếng Anh)	TDTT	Thi trên Internet (Toán, Tiếng Anh), giao lưu Tiếng Anh
1	Nhất (HC vàng)	30	6	15.0
2	Nhì (HC bạc)	25	4	12.5
3	Ba (HC đồng)	20	2	10.0
4	Khuyến khích	15		7.5

5. **Hồ sơ tuyển sinh:** Theo quy định chung và nộp bản công chứng các giấy chứng nhận, giấy khen nếu có (kèm theo bản gốc để đối chiếu).

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**
(Mẫu Phụ lục 1a)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYÊN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2019-2020				Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2020-2021					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)		
			Số HS trong độ tuổi nhà	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG	Số HS vào MG	Số HS vào MG		Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
I	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19	Thị trấn Văn Điển: Khu chợ, xóm Bền, khu X3
Công lập	1	A thị trấn Văn Điển	90	80	85	78	333	64	114	159	188	525	70	36	7	0	113	Thị trấn Văn Điển: Khu tập thể Pin, khu Ga Văn Điển, Xã Vĩnh Quỳnh: Xóm Quỳnh Lân thôn Quỳnh Đò	
	2	B thị trấn Văn Điển	185	126	120	122	553	105	101	103	118	427	81	39	21	19	160	Thị trấn Văn Điển: TT Phần Lân, 105, Quốc Bảo, Ngân hàng Xã Tam Hiệp: Yên Ngưu	
	3	C thị trấn Văn Điển	151	114	146	145	556	81	96	143	102	422	70	0	4	2	76	Xã Tứ Hiệp: Cương Ngô, Vật tư Thủy Lợi; KĐT mới Từ Hiệp (CT15, CT16), thôn Văn Điển	
	4	A xã Tứ Hiệp	246	177	210	252	885	68	110	163	198	539	50	50	61	89	250	Xã Tứ Hiệp	
	5	B xã Tứ Hiệp	273	253	260	323	1109	83	138	187	177	585	115	190	132	136	573	Thị trấn Văn Điển	
	6	A xã Liên Ninh	172	132	116	169	589	87	83	140	119	429	55	20	28	29	132	Xã Liên Ninh: Thọ Am, Nội Am	
	7	B xã Liên Ninh	248	190	195	243	876	89	147	192	210	638	90	33	32	51	206	Xã Liên Ninh: Phương Nhị, Yên Phú, Nhị Châu, cụm 591, Cơ khí LN Liên Ninh	
	8	A xã Thanh Liệt	253	244	239	263	999	84	140	178	201	603	0	11	20	85	116	Xã Thanh Liệt: Thôn Thượng, thôn Nội, Xóm giữa (Thôn Vực, Văn, các khu Tập thể	
	9	B xã Thanh Liệt	280	211	233	270	994	91	153	194	218	656	20	29	7	76	132	Xã Thanh Liệt: Thôn Tràng, Thôn 1, Thôn 2	
	10	A xã Vạn Phúc	134	121	135	129	519	71	103	120	108	402	70	65	30	9	174	Xã Vạn Phúc: Thôn 1, Thôn 2	
	11	B xã Vạn Phúc	153	135	141	159	588	57	102	133	135	427	50	35	17	26	128	Xã Vạn Phúc: Thôn 3	
	12	A xã Đông Mỹ	130	115	102	105	452	52	68	89	91	300	82	22	38	16	158	Xã Đông Mỹ: Thôn 1, Thôn 2	
	13	B xã Đông Mỹ	37	54	61	73	225	45	53	68	61	227	26	20	18	5	69	Xã Đông Mỹ: Thôn 3, Thôn 4, Thôn 5	
	14	xã Tân Triều	453	422	418	445	1738	129	203	254	249	835	75	0	0	191	266	Xã Tân Triều: Thôn Triều Khúc, tổ dân phố số 1, tổ dân phố số 3	
	15	Yên Xá xã Tân Triều	234	217	207	292	950	43	105	138	174	460	40	0	0	154	194	Xã Tân Triều: Thôn Yên Xá, Tô dân phố số 2	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**
(Mẫu Phụ lục 1a)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYÊN TUYỂN SINH MÃM NON NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 06/6/2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2019-2020				Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2020-2021					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	
			Số HS trong độ tuổi nhà	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3	Số HS vào MG 4	Số HS vào MG 5		Tổng số chỉ tiêu tuyển mới
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	16	xã Hữu Hòa	206	216	205	280	907	45	105	158	149	457	20	56	58	122	256	Xã Hữu Hòa
	17	Tả Thanh Oai A	327	334	495	652	1808	64	114	173	174	525	0	0	0	119	119	Xã Tá Thanh Oai: Thôn Tá Thanh Oai, Cầu Bươu, chung cư
	18	Tả Thanh Oai B	251	203	159	206	819	122	149	216	229	716	120	77	16	0	213	Xã Tá Thanh Oai: Nhân Hòa, Siêu Quần, Thượng Phúc và HS 5 tuổi Thôn Tá Thanh Oai
	19	A xã Ngọc Hồi	163	143	150	164	620	60	85	96	130	371	44	9	37	68	158	Xã Ngọc Hồi: Thôn Ngọc Hồi, Thôn Yên Kiện; X130
	20	B xã Ngọc Hồi	74	70	77	69	290	40	76	88	94	298	57	31	35	0	123	Xã Ngọc Hồi: Thôn Lạc Thị
	21	xã Đại Áng	349	214	199	242	1004	73	145	169	192	579	79	110	90	73	352	Xã Đại Áng
	22	A xã Ngũ Hiệp	200	122	177	233	732	40	118	158	162	478	20	20	0	75	115	Xã Ngũ Hiệp: Thôn Tự Khoát, Thôn Lưu Phái, các khu tập thể trên địa bàn Lưu Phái
	23	B Ngũ Hiệp	97	106	135	144	482	44	93	132	151	420	75	72	11	12	170	Xã Ngũ Hiệp xã Ngọc Hồi: X 130; Khu tập thể Bệnh viện Nông nghiệp I Xã Liên Ninh: Nội Am; Thọ Am xã Đông Mỹ: khu TT bộ Tổng tư lệnh đặc công
	24	xã Duyên Hà	149	88	94	115	446	62	85	108	115	370	37	75	26	7	145	Xã Duyên Hà. Riêng điểm trường thôn Tân Hà tuyển sinh trẻ mầm non sinh sống trên địa bàn huyện Thanh Trì.
	25	xã Yên Mỹ	137	104	107	124	472	98	81	78	102	359	70	44	30	46	190	Xã Yên Mỹ
	26	xã Yên Nguu xã Tam Hiệp	140	93	105	114	452	42	76	96	101	315	50	23	29	18	120	Xã Tam Hiệp: Thôn Yên Nguu
	27	Từ Liêm xã Tam Hiệp	111	109	117	125	462	75	112	165	148	500	50	25	0	0	75	Xã Tam Hiệp: Thôn Từ Liêm
	28	Huyện Cung xã Tam Hiệp	117	110	137	132	496	65	107	118	134	424	50	25	0	14	89	Xã Tam Hiệp: Thôn Huỳnh Cung, TT kim khí, TT 665, TT
	29	Quỳnh Đô xã Vĩnh Quỳnh	177	165	169	199	710	42	88	117	153	400	30	80	72	82	264	Xã Vĩnh Quỳnh: Thôn Quỳnh Đô. Khu liên cơ quan

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**

(Mẫu Phụ lục 1a)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYÊN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2019-2020				Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2020-2021					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)	
			Số HS trong độ tuổi nhà	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3	Số HS vào MG 4	Số HS vào MG 5		Tổng số chỉ tiêu tuyển mới
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	30	xã Vĩnh Quỳnh	303	333	276	332	1244	86	140	217	189	632	50	100	106	115	371	Xã Vĩnh Quỳnh: Thôn Ich Vĩnh, Vĩnh Ninh, Tô dân phố số 1 (810, Licola); Tô dân phố số 3 (khu trung tâm, đại lý vận tải và Bộ Tư lệnh đặc công, trường CBQL).
		Tổng Công lập	5840	5001	5270	6199	22310	2107	3290	4350	4572	14319	1646	1297	925	1639	5507	
Ngoài CL	1	Tuổi Thân Tiên						77	58	53	56	244						
	2	Tuổi Thân Tiên - Đại Thanh						126	110	140	169	545						
	3	Hoa Hồng						38	23	27	27	115						
	4	Vườn trẻ Thơ						70	110	112	152	444						
	5	Sao Mai						143	104	110	84	441						
	6	Đức Trí						82	105	110	108	405						
	7	Tuấn Linh						78	60	72	50	260						
	8	Tay Xinh						30	28	18	30	106						
	9	Phạm Tu						60	39	48	48	195						
	10	Tân Thời Đại						73	26	27	12	138						
	11	Tuổi thơ Việt - Anh						22	36	37	30	125						
		Tổng Ngoài CL	0	0	0	0	0	799	699	754	766	3018	0	0	0	0	0	
		Tổng Quận, Huyện	5840	5001	5270	6199	22310	2906	3989	5104	5338	17337	1646	1297	925	1639	5507	

Ngày 10 tháng 6 năm 2020

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**



Nguyễn Thị Tuyết Lê

NGƯỜI LẬP BẢNG

Nguyễn Thị Tuyết Lê

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**

(Mẫu Phụ lục Ib)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 462 /KH-UBND ngày 4/6 /2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
I	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	A Thị trấn VĐ	338	8	338	Thị trấn Văn Điển: Tổ dân phố Ga; Chợ; Xóm Bền; xã Tứ Hiệp (Tổ dân phố Đoàn 8); xã Vĩnh Quỳnh (Tổ dân phố số 1); Khu chung cư cán bộ Huyện ủy-UBND huyện, khu chung cư Tecco.		42,3
	2	B Thị trấn VĐ	408	10	408	Thị trấn Văn Điển (Tổ dân phố Quốc Bảo; Tổ dân phố Yên Ngu; Tổ dân phố Pin; Tổ dân phố Phân Lân - 105); Xã Tam Hiệp (Thôn Yên Ngu)		40,8
	3	Đại Áng	270	6	270	Xã Đại Áng		45
	4	Đông Mỹ	209	5	209	Xã Đông Mỹ; Xã Duyên Hà (Thôn Tân Hà)		41,8
	5	Duyên Hà	123	3	123	Xã Duyên Hà		41
	6	Hữu Hòa	328	8	328	Xã Hữu Hòa		41
	7	Liên Ninh	307	7	307	Xã Liên Ninh		43,9
	8	Ngọc Hồi	292	7	292	Xã Ngọc Hồi + Xã Vạn Phúc (thôn 4)		41,7
	9	Ngũ Hiệp	296	7	296	Xã Ngũ Hiệp (Thôn Tự Khoát; Thôn Tương Chúc; Thôn Đông Trạch; Thôn Việt Yên); Xã Liên Ninh (Thôn Thọ Am)		42,3
	10	Vũ Lăng	315	8	315	Xã Ngũ Hiệp (Thôn Tự Khoát; Thôn Lưu Phái; Tổ dân phố Lưu Phái; Tổ dân phố E17; Tổ dân phố Bộ Tham Mưu; Tổ dân phố C5-X55); xã Ngọc Hồi (Tổ dân phố 130; Tổ dân phố kho 708; Tổ dân phố Thức ăn chăn nuôi Trung ương; Tổ dân phố Bệnh viện Nông nghiệp I; Tập thể 144; 665); Xã Vĩnh Quỳnh (Tổ dân phố 2, tổ dân phố 3, tổ dân phố 4).		39,4
	11	Tả Thanh Oai	789	20	789	Xã Tả Thanh Oai		39,5
	12	Tam Hiệp	285	7	285	Xã Tam Hiệp		40,7
	13	Tân Triều	383	10	383	Xã Tân Triều (Thôn Triều Khúc; Tổ dân phố 1; Tổ dân phố 3)		38,3
	14	Yên Xá	378	9	378	Xã Tân Triều (Thôn Yên Xá; Tổ dân phố 2); Xã Tả Thanh Oai (Tổ dân phố Cầu)		42
	15	Thanh Liệt	405	9	405	Xã Thanh Liệt (Thôn Tráng; thôn Vực; thôn Vân; Tổ dân phố 1)		45
	16	Phạm Tu	320	8	320	Xã Thanh Liệt (Thôn Thượng; Thôn Nội; tổ dân phố 2)		40
	17	Tứ Hiệp	325	8	325	Xã Tứ Hiệp (Thôn Đông Trì; thôn Cỏ Điện B; thôn Văn Điện; Thôn Cương Ngô; CT4; CT5; CT6; Tứ Hiệp Plaza Tổ dân phố Vật tư thủy lợi)		40,6

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**
(Mẫu Phụ lục 1b)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 10/ 6 /2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
I	2	3	4	5	6	7	8	9
	18	Ngô Sĩ Kiên	300	8	300	Xã Tứ Hiệp (Thôn Cổ Diên A; Tô dân phố Z179; Tô dân phố Đoàn 8; Các khu Đô thị và khu Đâu giá trên địa bàn xã)		37,5
	19	Vạn Phúc	250	6	250	Xã Vạn Phúc		41,7
	20	Vĩnh Quỳnh	463	12	463	Xã Vĩnh Quỳnh		38,6
	21	Yên Mỹ	115	3	115	Xã Yên Mỹ		38,3
	22	Dạy trẻ KT				Trẻ khuyết tật trên địa bàn huyện Thanh Trì		#DIV/0!
		Tổng C.lập	6899	169	6899			40,8
Ngoài CL	1							#DIV/0!
		Tổng Ngoài CL	0	0	0			#DIV/0!
		Tổng Quận, Huyện	6899	169	6899			40,8

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Tuyết Lê

Ngày 10 tháng 6 năm 2020
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÒNG CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Huyền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**
(Mẫu Phụ lục 1c)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 462 /KH-UBND ngày 10 / 6 /2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
I	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Chu Văn An		8	280	Học sinh trên địa bàn huyện Thanh Trì		35
	2	Thị trấn VĐ	539	12	539	Thị trấn Văn Điển		44,9
	3	Đại Áng	253	6	253	Xã Đại Áng		42,2
	4	Đông Mỹ	194	5	194	Xã Đông Mỹ + Xã Duyên Hà (thôn Tân Hà)		38,8
	5	Duyên Hà	105	3	105	Xã Duyên Hà		35
	6	Hữu Hòa	216	5	216	Xã Hữu Hòa		43,2
	7	Liên Ninh	351	8	351	Xã Liên Ninh		43,9
	8	Ngọc Hồi	262	6	262	Xã Ngọc Hồi + Xã Vạn Phúc (thôn 4)		43,7
	9	Ngũ Hiệp	356	8	356	Xã Ngũ Hiệp		44,5
	10	Tả Thanh Oai	552	12	552	Xã Tá Thanh Oai		46
	11	Tam Hiệp	228	5	228	Xã Tam Hiệp		45,6
	12	Tân Triều	561	12	561	Xã Tân Triều		46,8
	13	Thanh Liệt	488	11	488	Xã Thanh Liệt		44,4
	14	Tứ Hiệp	469	11	469	Xã Tứ Hiệp		42,6
	15	Vạn Phúc	258	6	258	Xã Vạn Phúc		43
	16	Vĩnh Quỳnh	502	11	502	Xã Vĩnh Quỳnh		45,6

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**
(Mẫu Phụ lục 1c)

GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYÊN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2020-2021
(Kèm theo Kế hoạch số 462/KH-UBND ngày 10 / 6 /2020 của UBND huyện Thanh Trì)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
	2	3	4	5	6	7	8	9
	17	Yên Mỹ	124	3	124	Xã Yên Mỹ		41,3
		Tổng C.lập	5458	132	5738			43,5
Ngoại CL	1							#DIV/0!
	2							#DIV/0!
	3							#DIV/0!
		Tổng Ngoài CL	0	0	0			#DIV/0!
		Tổng Quận, Huyện	5458	132	5738			43,5

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Tuyết Lê

Ngày 10 tháng 6 năm 2020

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHẠM THỊ THU HUỖN



Phạm Thị Thu Huyền